

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÚ Y

1. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh - 1.002338

a) Trình tự thực hiện

Bước 1: Đăng ký kiểm dịch

Trước khi vận chuyển động vật ra khỏi địa bàn cấp tỉnh chủ hàng gửi 01 bộ hồ sơ đăng ký kiểm dịch theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 đến Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (sau đây gọi là Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa), theo một trong các hình thức sau: qua Cổng dịch vụ công hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc gửi qua thư điện tử, fax hoặc gửi trực tiếp. Trường hợp gửi hồ sơ đăng ký qua thư điện tử, fax, sau đó chủ hàng phải gửi bản chính.

Bước 2: Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa tiến hành xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa thông báo cho chủ hàng thời gian, địa điểm tiến hành kiểm dịch. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa trả lời chủ hàng bằng văn bản hoặc phản hồi qua Cổng dịch vụ công hoặc thư điện tử và nêu rõ lý do.

Bước 3: Nội dung kiểm dịch

Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 5, khoản 3 và khoản 4 Điều 6 Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 như sau:

** Nội dung kiểm dịch đối với động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y 2015, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa thực hiện như sau:*

- Kiểm tra lâm sàng; đối chiếu thông tin lô hàng với hồ sơ kiểm dịch;
- Lấy mẫu hoặc hướng dẫn, giám sát việc lấy mẫu xét nghiệm tác nhân gây bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT;
- Niêm phong hoặc kẹp chì phương tiện chứa đựng, vận chuyển động vật;
- Hướng dẫn, giám sát chủ hàng thực hiện tiêu độc khử trùng phương tiện chứa đựng, vận chuyển động vật;
- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: động vật khỏe mạnh; kết quả xét nghiệm âm tính với tác nhân gây bệnh; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu;

Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch trả lời chủ hàng bằng văn bản hoặc phản hồi qua Cổng dịch vụ công hoặc thư điện tử và nêu rõ lý do;

- Hình thức cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch: bản điện tử trong trường hợp hồ sơ được gửi qua Cổng dịch vụ công; bản giấy trong trường hợp hồ sơ được gửi

qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc thư điện tử hoặc fax hoặc gửi trực tiếp hoặc theo yêu cầu của chủ hàng.

** Nội dung kiểm dịch đối với động vật xuất phát từ cơ sở được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc-xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa thực hiện như sau:*

- Kiểm tra lâm sàng; đối chiếu thông tin lô hàng với hồ sơ kiểm dịch;
- Niêm phong hoặc kẹp chì phương tiện chứa đựng, vận chuyển động vật;
- Hướng dẫn, giám sát chủ hàng thực hiện tiêu độc khử trùng phương tiện chứa đựng, vận chuyển động vật;

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: động vật khỏe mạnh; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu;

Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch trả lời chủ hàng bằng văn bản hoặc phản hồi qua Cổng dịch vụ công hoặc thư điện tử và nêu rõ lý do;

- Hình thức cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch: bản điện tử trong trường hợp hồ sơ được gửi qua Cổng dịch vụ công; bản giấy trong trường hợp hồ sơ được gửi qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc thư điện tử hoặc fax hoặc gửi trực tiếp hoặc theo yêu cầu của chủ hàng.

** Nội dung kiểm dịch đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y 2015, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa thực hiện như sau:*

- Kiểm tra thực trạng hàng hóa; đối chiếu thông tin lô hàng với hồ sơ kiểm dịch;

- Lấy mẫu hoặc hướng dẫn, giám sát việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT;

- Niêm phong hoặc kẹp chì phương tiện chứa đựng, vận chuyển sản phẩm động vật;

- Hướng dẫn, giám sát chủ hàng thực hiện tiêu độc khử trùng phương tiện chứa đựng, vận chuyển sản phẩm động vật;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: sản phẩm động vật không có biểu hiện bất thường về đặc tính đặc trưng của sản phẩm; kết quả xét nghiệm đạt yêu cầu; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu;

Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch trả lời chủ hàng bằng văn bản hoặc phản hồi qua Cổng dịch vụ công hoặc thư điện tử và nêu rõ lý do;

- Hình thức cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch: bản điện tử trong trường hợp hồ sơ được gửi qua Cổng dịch vụ công; bản giấy trong trường hợp hồ sơ được gửi qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc thư điện tử hoặc fax hoặc gửi trực tiếp hoặc theo yêu cầu của chủ hàng.

* Nội dung kiểm dịch đối với sản phẩm động vật đã được lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT xuất phát từ cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh đã được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y hoặc cơ sở không phải thực hiện kiểm tra vệ sinh thú y định kỳ theo quy định của pháp luật về thú y, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa thực hiện như sau:

- Kiểm tra thực trạng hàng hóa; đối chiếu thông tin lô hàng với hồ sơ kiểm dịch;
- Niêm phong hoặc kẹp chì phương tiện chứa đựng, vận chuyển sản phẩm động vật;
- Hướng dẫn, giám sát chủ hàng thực hiện tiêu độc khử trùng phương tiện chứa đựng, vận chuyển sản phẩm động vật;

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: sản phẩm động vật không có biểu hiện bất thường về đặc tính của sản phẩm; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu;

Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch trả lời chủ hàng bằng văn bản hoặc phản hồi qua Cổng dịch vụ công hoặc thư điện tử và nêu rõ lý do.

Bước 4: Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa nơi cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực hiện thông báo cho Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa nơi đến.

b) Cách thức thực hiện: qua Cổng dịch vụ công hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc gửi qua thư điện tử, fax hoặc gửi trực tiếp. Trường hợp gửi hồ sơ đăng ký qua thư điện tử, fax, sau đó chủ hàng phải gửi bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo mẫu 1a quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026.

- Đơn đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo mẫu 1b quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc hoặc 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, cụ thể như sau:

- Đối với động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y 2015: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm

dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: động vật khỏe mạnh; kết quả xét nghiệm âm tính với tác nhân gây bệnh; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu.

- Đối với động vật xuất phát từ cơ sở được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc-xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: động vật khỏe mạnh; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu.

- Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y 2015: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: sản phẩm động vật không có biểu hiện bất thường về đặc tính đặc trưng của sản phẩm; kết quả xét nghiệm đạt yêu cầu; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu.

- Đối với sản phẩm động vật đã được lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 xuất phát từ cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh đã được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y hoặc cơ sở không phải thực hiện kiểm tra vệ sinh thú y định kỳ theo quy định của pháp luật về thú y: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: sản phẩm động vật không có biểu hiện bất thường về đặc tính của sản phẩm; phương tiện vận chuyển và việc tiêu độc khử trùng đạt yêu cầu.

Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch trả lời chủ hàng bằng văn bản hoặc phản hồi qua Công dịch vụ công hoặc thư điện tử và nêu rõ lý do.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo mẫu 12a hoặc mẫu 12b quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026.

- Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo mẫu 12c hoặc mẫu 12d quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026.

h) Phí, lệ phí:

- Phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật (bao gồm cả thủy sản): theo quy định tại Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.

- Chi phí khác: Biểu khung giá dịch vụ ban hành kèm theo Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật.

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Đơn đăng ký kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo mẫu 1a quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026.

- Đơn đăng ký kiểm dịch sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo mẫu 1b quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Thú y 2015;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường 2026;

- Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;

- Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;

- Thông tư số 01/2026/TT-BNNPTNT ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT
VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH

Số:...../ĐK-KĐĐV

Kính gửi: (1).....

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện):

Địa chỉ giao dịch:

Số căn cước/số Hộ chiếu:.....Cấp ngày/...../..... tại

Điện thoại:Fax:Email:

Đề nghị được làm thủ tục kiểm dịch số hàng sau:

I/ ĐỘNG VẬT:

Loại động vật	Giống	Tuổi	Tính biệt		Số lượng (con)	Mục đích sử dụng
			Đực	Cái		
Tổng số						

Tổng số (viết bằng chữ):

Nơi xuất phát:

Tình trạng sức khỏe động vật:

.....

Số động vật trên xuất phát từ vùng/cơ sở an toàn với bệnh/cơ sở được giám sát dịch bệnh định kỳ với bệnh:

theo Văn bản số/.....ngày...../...../.....của(2)(nếu có).

Số động vật trên đã được xét nghiệm các bệnh sau (nếu có):

1/Kết quả xét nghiệm số...../.....ngày...../...../.....

2/Kết quả xét nghiệm số...../.....ngày...../...../.....

3/Kết quả xét nghiệm số...../.....ngày...../...../.....

4/Kết quả xét nghiệm số...../.....ngày...../...../.....

5/Kết quả xét nghiệm số...../.....ngày...../...../.....

Số động vật trên đã được tiêm phòng vắc-xin với các bệnh sau (*loại vắc-xin, nơi sản xuất*):

1/tiêm phòng
 ngày...../...../.....
 2/tiêm phòng
 ngày...../...../.....
 3/tiêm phòng
 ngày...../...../.....
 4/tiêm phòng
 ngày...../...../.....
 5/tiêm phòng
 ngày...../...../.....

II/ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Tên tổ chức, cá nhân nhập hàng:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:.....

Nơi đến (*cuối cùng*):

Phương tiện vận chuyển.....

.....

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển (*nếu có*):

1/Số lượng:Khối lượng:

2/Số lượng:Khối lượng:

3/Số lượng:Khối lượng:

Điều kiện bảo quản hàng trong quá trình vận chuyển:

Các vật dụng khác liên quan kèm theo:

.....

Các giấy tờ liên quan kèm theo:

.....

Địa điểm kiểm dịch:

Thời gian kiểm dịch:

Tôi xin cam đoan việc đăng ký trên hoàn toàn đúng sự thật và cam kết chấp hành đúng pháp luật thú y.

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN KIỂM DỊCH
ĐỘNG VẬT

Đồng ý kiểm dịch tại địa
điểm.....

.....
...

..... vào hồigiờ..... ngày
...../...../.....

Vào sổ đăng ký số..... ngày
...../...../.....

KIỂM DỊCH VIÊN ĐỘNG VẬT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đăng ký
tại.....

Ngàythángnăm
.....

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

- Cá nhân đăng ký không có con dấu, chỉ ký và ghi rõ họ tên;
- (1) Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (2) Tên cơ quan trả lời kết quả xét nghiệm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT
VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH

Số:...../ĐK-KDSPĐV

Kính gửi:

(1).....

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện):

Địa chỉ giao dịch:

Số căn cước/số Hộ chiếu:Cấp ngày/...../..... tại
.....

Điện thoại:Fax:Email:
.....

Đề nghị được làm thủ tục kiểm dịch số hàng sau:

I/ SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT:

Tên hàng	Quy cách đóng gói	Số lượng (2)	Khối lượng (kg)	Mục đích sử dụng
Tổng số				

Tổng số (viết bằng chữ):

Cơ sở được giám sát chỉ tiêu vệ sinh thú y định kỳ/số sản phẩm động vật trên đã được xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y theo kết quả xét nghiệm, số..... /.....ngày...../...../.....của

.....(3).....(nếu có);

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:

.....

Điện thoại:Fax:
.....

II/ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Tên tổ chức, cá nhân nhập hàng:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:.....

Nơi đến (cuối cùng):

Phương tiện vận chuyển:

.....

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển (nếu có):

1/Số lượng:Khối
lượng:

2/Số lượng:Khối
lượng:

3/Số lượng:Khối lượng:

Điều kiện bảo quản hàng trong quá trình vận chuyển:

Các vật dụng khác liên quan kèm theo:

Các giấy tờ liên quan kèm theo:

Địa điểm kiểm dịch:

Thời gian kiểm dịch:

Tôi xin cam đoan việc đăng ký trên hoàn toàn đúng sự thật và cam kết chấp hành đúng pháp luật thú y.

Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN KIỂM DỊCH ĐĂNG KÝ
ĐỘNG VẬT tại.....

Đồng ý kiểm dịch tại địa Ngàythángnăm
điểm.....

..... TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ

..... vào hồigiờ..... ngày (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

...../...../.....

Vào sổ đăng ký số..... ngày

...../...../.....

KIỂM DỊCH VIÊN ĐỘNG VẬT

(Ký, ghi rõ họ tên)

- Cá nhân đăng ký không có con dấu, chỉ ký và ghi rõ họ tên;
- (1) Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (2) Số lượng kiện, thùng, hộp,....
- (3) Tên cơ quan trả lời kết quả xét nghiệm.

**TÊN CƠ QUAN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT VIỆT NAM
VẬT _____ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH
ĐỘNG VẬT VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH**

Số:/CN-KĐDV

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện):

Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại: Fax: Email:

.....

Vận chuyển số động vật sau:

Loại động vật	Tuổi (1)	Tính biệt		Số lượng (con)	Mục đích sử dụng
		Đực	Cái		
Tổng số					

Tổng số (viết bằng chữ):

Nơi xuất phát:

Nơi đến cuối cùng:

Phương tiện vận chuyển:Biên kiểm soát:

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển (nếu có):

1/ Số lượng:

.....

2/ Số lượng:

.....

3/ Số lượng:

.....

Các vật dụng khác có liên quan:

CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH ĐV

Tôi, kiểm dịch viên động vật ký tên dưới đây chứng nhận:

1/ Số động vật trên xuất phát từ vùng/cơ sở an toàn với các bệnh/cơ sở được giám sát dịch bệnh định kỳ với bệnh:

.....

2/ Số động vật trên không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm khi xuất phát;

3/ Động vật đã được xét nghiệm và có kết quả âm tính với các bệnh:

.....

..... tại kết quả xét nghiệm

số:/.....

ngày// của (2)(gửi kèm bản sao, nếu có).

4/ Động vật đã được tiêm phòng vắc-xin với các bệnh:

-tiêm phòng ngày
.....//.....

-tiêm phòng ngày
.....//.....

-tiêm phòng ngày
.....//.....

-tiêm phòng ngày
.....//.....

5/ Phương tiện vận chuyển, các vật dụng khác có liên quan kèm theo bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, đã được khử trùng tiêu độc bằngnồng độ.....

Giấy có giá trị đến ngày: Cấp tại, ngày
...../...../..... /...../.....

Kiểm dịch viên động vật THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(1): Đối với động vật làm giống.

(2): Tên cơ quan trả lời kết quả xét nghiệm.

Mẫu 12b
TÊN CƠ QUAN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT VIỆT NAM
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH
Số:/CN-KĐĐV-UQ

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện):

Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại: Fax: Email:

Vận chuyển số động vật sau:

Loại động vật	Tuổi (1)	Tính biệt		Số lượng (con)	Mục đích sử dụng
		Đực	Cái		
Tổng số					

Tổng số (viết bằng chữ):

Nơi xuất phát:

Nơi đến cuối cùng:

Phương tiện vận chuyển: **Biển** kiểm soát:

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển (nếu có):

1/ Số lượng:

.....

2/ Số lượng:

.....

3/ Số lượng:

.....

Các vật dụng khác có liên quan:

CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH

Tôi, kiểm dịch viên động vật ký tên dưới đây chứng nhận:

1/ Số động vật trên xuất phát từ vùng/cơ sở an toàn với các bệnh/cơ sở được giám sát dịch bệnh định kỳ với bệnh:

.....

2/ Số động vật trên không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm khi xuất phát;

3/ Động vật đã được xét nghiệm và có kết quả âm tính với các bệnh:

.....

Mẫu 12c
TÊN CƠ QUAN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
KIỂM DỊCH ĐỘNG VIỆT NAM
VẬT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH
SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP
TỈNH

Số:/CN-KDSPĐV

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện):


Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại:Fax:Email:

.....

Vận chuyển số sản phẩm động vật sau:

Loại hàng	Dạng sản phẩm	Quy cách		Số lượng (l)	Khối lượng (kg)	Mục đích sử dụng
		đóng gói	bảo quản			
Tổng số						

Tổng số (viết bằng chữ):


Tên cơ sở sản xuất, sơ chế, bảo quản:

Địa chỉ:

Tên tổ chức, cá nhân nhận hàng:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:Email:

.....

Nơi đến cuối cùng:

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển (nếu có):

1/Số lượng:Khối lượng:

2/Số lượng:Khối lượng:

3/Số lượng:Khối lượng:

Phương tiện vận chuyển:Biển kiểm soát:

Điều kiện bảo quản hàng khi vận chuyển:

Các vật dụng khác có liên quan:

Mẫu 12d
TÊN CƠ QUAN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT VIỆT NAM
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH

Số:/CN-KDSPĐV-UQ

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện):

Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại:Fax:Email:

Vận chuyển số sản phẩm động vật sau:

Loại hàng	Dạng sản phẩm	Quy cách đóng gói, bảo quản	Số lượng (l)	Khối lượng (kg)	Mục đích sử dụng
Tổng số					

Tổng số (viết bằng chữ):

Tên cơ sở sản xuất, sơ chế, bảo quản:

Địa chỉ:

Tên tổ chức, cá nhân nhận hàng:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:Email:

Nơi đến cuối cùng:

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển (nếu có):

1/Số lượng:Khối lượng:

2/Số lượng:Khối lượng:

3/Số lượng:Khối lượng:

Phương tiện vận chuyển:Biên kiểm soát:.....

Điều kiện bảo quản hàng khi vận chuyển:

Các vật dụng khác có liên quan:

CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH

Tôi, kiểm dịch viên động vật ký tên dưới đây chứng nhận:

